



SP TURBINO 46

DẦU TURBINE CAO CẤP

MÔ TẢ

SP TURBINO 46 là dầu turbine với phụ gia không tro có đặc tính khử nhũ, chống rỉ và chống oxy hóa cao, được sản xuất từ dầu gốc bán tổng hợp. Dầu đáp ứng cho bôi trơn động cơ turbine hơi nước, nước và khí. **SP TURBINO 46** có thời gian sử dụng lâu dài nhờ khả năng bền nhiệt và bền hóa học cao, khả năng làm việc dưới áp lực và chống hình thành cặn lắng.

ỨNG DỤNG

SP TURBINO 46 được khuyến dùng cho:

- ✓ Bôi trơn động cơ turbine nước, khí và hơi.
- ✓ Bôi trơn cho các thiết bị, máy móc chính xác.
- ✓ Chất lỏng chuyên dụng cho hệ thủy lực và hệ truyền nhiệt.



TIÊU CHUẨN

- DIN 51515 Part 1 L-TD
- DIN 51515 Part 2 L-TG
- ASTM D4304 Type I, III
- GEK-101941A, 28143B, 32568J, 46506D
- Denison HF-1M
- Solar Turbines ES 9-224, class II
- MAG Cincinnati Machine P-70
- ISO 8068 L-TSA, L-TGA, L-THA
- JIS K 2213:2006 Type 2
- China National Std GB 11120-2011 L-TSA Type A & B
- China National Std GB 11120-2011 L-TGA
- ISO 6743/5 (L-TSA, L-TGA)
- Siemens Power Generation TLV 9013 04(EP), 9013 05(EP)
- Alstom Power HTGD 90117 (EP)
- ISO VG 46

LỢI ÍCH

• Khả năng chống oxy hóa vượt trội

Kết hợp dầu gốc chất lượng cao và phụ gia chống oxy hóa thế hệ mới không tạo tro. Kết quả làm tăng tuổi thọ dầu, hạn chế tối đa sự hình thành các axit ăn mòn mạnh, cặn bẩn và cặn bùn, giảm chi phí vận hành.

• Kiểm soát chống tạo bọt và thoát khí cực nhanh

Công thức đặc chế từ phụ gia chống tạo bọt hảo hạng kiểm soát được sự hình thành bọt ngay từ khi xuất hiện, kết hợp với việc thoát khí nhanh làm giảm khả năng xảy ra sự cố như rổ mặt bơm, ngăn ngừa ôxy hóa dầu xuất hiện sớm và mài mòn quá mức, giúp làm tăng độ bền của hệ thống.

- **Tính năng khử nhũ tuyệt vời**

Khả năng khử nhũ tuyệt vời giúp dễ dàng xả bỏ nước dư thừa thường thấy trong các turbine hơi nước, hạn chế đến mức tối thiểu tình trạng ăn mòn và mài mòn sớm. Giảm nguy cơ bảo trì ngoài dự kiến.

- **Khả năng chống gỉ & chống mài mòn ưu việt**

Ngăn cản sự hình thành rỉ sét và chống ăn mòn, bảo vệ các thiết bị sau khi tiếp xúc với môi trường ẩm hoặc nước trong khi vận hành và dừng máy, giảm chi phí bảo dưỡng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chỉ tiêu	Phương pháp	Đơn vị	Mức giới hạn
ISO Grade	ISO 3448	--	46
Độ nhớt động học @40°C	ASTM D445	cSt	46.0 - 47.0
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	--	> 108
Nhiệt độ chớp cháy cốc hở	ASTM D92	°C	> 232
Điểm đông	ASTM D97	°C	< -12
Hàm lượng nước	ASTM 95	%V	0.0
Độ tạo bọt @93.5 °C	ASTM D892	ml/ml	< 15/0
Ăn mòn tấm đồng	ASTM D130	--	1a
Khả năng tách khí @50°C	ASTM D3427	Phút	≤ 6
Trị số axit tổng (TAN)	ASTM D664	mgKOH/g	≤ 0.1
Thử gỉ	ASTM D665B	--	Không gỉ
Màu sắc	ASTM D1500	--	Max 1.0
Khối lượng riêng @15°C	ASTM D4052	g/cm ³	0.859-0.862
Ngoại quan	Visual	--	Sáng & rõ

* Các thông số trên đây là tiêu biểu và có thể thay đổi trong giới hạn cho phép khi sản xuất.

ĐÓNG GÓI



18L 200L 1000L Theo yêu cầu

LƯU TRỮ

Nhiệt độ lưu trữ: Dưới 50°C. Tránh ánh nắng trực tiếp.

Tránh xa các nguồn nhiệt và các nguồn dễ kích nổ, tránh nhiễm nước, không trộn lẫn với các loại dầu khác.

**SỨC KHỎE, AN TOÀN & MÔI TRƯỜNG****• Sức khỏe và an toàn**

SP TURBINO 46 không gây bất kỳ nguy hại đáng kể nào cho sức khỏe khi sử dụng đúng theo hướng dẫn và tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh cá nhân và công nghiệp.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng gang tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay bằng xà phòng và nước.

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo bảng thông tin an toàn (MSDS).

THÔNG TIN BỔ SUNG**▪ Tương thích dầu**

Sản phẩm có tính năng đặc biệt. Khi có yêu cầu châm bổ sung dầu khác loại, vui lòng tham vấn đội kỹ thuật APSP để có các hướng dẫn cần thiết.

▪ Tham vấn kỹ thuật

Vui lòng tham vấn đội hỗ trợ kỹ thuật APSP đối với các yêu cầu kỹ thuật không được đề cập trong tài liệu này tại hotline: **1900 0104**